



CÔNG BÁO

Do UBND tỉnh Phú Thọ xuất bản

Số 14 + 15

Ngày 31 tháng 12 năm 2006

MỤC LỤC

Ngày ban hành	Trích yếu nội dung	Trang
PHẦN I. VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT		
HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH		
08-12-2006	Nghị quyết số 81/2006/ NQ-HĐND về nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2007.	3
08-12-2006	Nghị quyết số 82/2006/ NQ-HĐND về định mức phân bổ chi thường xuyên ngân sách địa phương năm 2007 thời kỳ ổn định ngân sách giai đoạn 2007 - 2010.	12
08-12-2006	Nghị quyết số 83/2006/ NQ-HĐND về việc quy định phân cấp nguồn thu, nhiệm vụ chi ngân sách địa phương; tỷ lệ (%) phân chia các nguồn thu giữa các cấp ngân sách thời kỳ năm 2007 - 2010.	23
08-12-2006	Nghị quyết số 85/2006/NQ-UBND về việc phê chuẩn quyết toán ngân sách địa phương năm 2005.	35
08-12-2006	Nghị quyết số 86/2006/NQ-HĐND về phân bổ các nguồn vốn đầu tư từ ngân sách Nhà nước năm 2007.	36

08-12-2006	Nghị quyết số 88/2006/NQ-HĐND về chính sách hỗ trợ chương trình sản xuất nông nghiệp trọng điểm tỉnh Phú Thọ giai đoạn 2007 - 2010.	40
08-12-2006	Nghị quyết số 89/2006/NQ-HĐND về việc điều chỉnh số lượng, nâng mức phụ cấp đối với cán bộ không chuyên trách cấp xã và khu dân cư; nâng mức hỗ trợ tiền lương đối với giáo viên mầm non ngoài biên chế hợp đồng tại xã, phường, thị trấn.	45
08-12-2006	Nghị quyết số 90/2006/NQ-HĐND về phê duyệt Đề án Phổ cập bậc trung học tỉnh Phú Thọ giai đoạn 2006 - 2010 và định hướng đến năm 2015.	48
08-12-2006	Nghị quyết số 91/2006/NQ-HĐND quy định tạm thời mức thu học phí ở các cơ sở giáo dục đào tạo, dạy nghề công lập; mức thu học phí ở các trường, lớp Mầm non bán công, Trung học phổ thông bán công trên địa bàn tỉnh Phú Thọ.	54
08-12-2006	Nghị quyết số 92/2006/ NQ-HĐND về danh mục , mức thu, tỷ lệ thu điều tiết các khoản phí và lệ phí trên địa bàn tỉnh Phú Thọ.	58
08-12-2006	Nghị quyết số 93/2006/NQ-HĐND về điều chỉnh, bổ sung kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm (2006 - 2010) của tỉnh Phú Thọ.	89
08-12-2006	Nghị quyết số 94/2006/NQ-HĐND về quy hoạch điều chỉnh phát triển du lịch tỉnh Phú Thọ giai đoạn 2006 - 2010 và định hướng đến năm 2020.	96
08-12-2006	Nghị quyết số 95/2006/NQ-HĐND về việc điều chỉnh địa giới hành chính, chia huyện Thanh Sơn thành hai huyện.	103
08-12-2006	Nghị quyết số 96/2006/NQ-HĐND chương trình các kỳ họp của Hội đồng nhân dân, chương trình hoạt động giám sát của Hội đồng nhân dân tỉnh năm 2007.	106
12-12-2006	Nghị quyết số 84/2006/NQ-HĐND về dự toán thu NSNN trên địa bàn; dự toán thu, chi ngân sách địa phương; phương án phân bổ ngân sách cấp tỉnh năm 2007.	109

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
TỈNH PHÚ THỌ**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 81/2006/NQ-HĐND

Việt Trì, ngày 08 tháng 12 năm 2006

**NGHỊ QUYẾT
Về nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2007**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH PHÚ THỌ
KHÓA XVI, KỲ HỌP THỨ CHÍN**

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Sau khi xem xét Tờ trình số 2385/TTr-UBND ngày 24 tháng 11 năm 2006 của UBND tỉnh, kèm theo báo cáo đánh giá tình hình thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2006, phương hướng nhiệm vụ năm 2007; Báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế và Ngân sách, Ban Văn hóa - Xã hội; thảo luận,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Tán thành báo cáo đánh giá tình hình thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2006, phương hướng nhiệm vụ năm 2007 của ủy ban nhân dân tỉnh; Hội đồng nhân dân tỉnh nhấn mạnh một số nội dung sau:

1. Đánh giá tình hình kinh tế - xã hội năm 2006

Thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2006, bên cạnh những thuận lợi cơ bản, còn gặp không ít những khó khăn, thách thức về thời tiết, khí hậu, dịch bệnh, những biến động về giá cả thị trường, sự cạnh tranh của hàng ngoại nhập và những rào cản mới trong thương mại quốc tế đối với các sản phẩm hàng hóa, dịch vụ v.v... Song, dưới sự lãnh đạo có hiệu quả của Tỉnh ủy, sự chỉ đạo sát sao của các cấp chính quyền; sự phấn đấu, nỗ lực của các cấp, các ngành, các cơ sở sản xuất kinh doanh và nhân dân, nền kinh tế - xã hội của tỉnh tiếp tục ổn định và phát triển khá.

Tốc độ tăng trưởng kinh tế (GDP) ước đạt 10,7%; giá trị sản xuất nông lâm nghiệp, thủy sản tăng 2,8%, công nghiệp tăng 13,6%; dịch vụ tăng 14,7%. Huy động vốn đầu tư phát triển 4.763 tỷ đồng, đạt kế hoạch và tăng 10,2% so năm 2005; thu ngân sách ước đạt 685,3 tỷ đồng, tăng 2,3%; chi ngân sách 2.470,6 tỷ đồng, tăng 33,2% so dự toán. Cơ cấu ngành kinh tế là: Nông lâm nghiệp 27%, công nghiệp - xây dựng 38,7%, dịch vụ 34,3%. Tỷ lệ hộ nghèo giảm 3,5%, còn 26,6%; giải quyết việc làm khoảng 16,2 nghìn lao động, trong đó tạo được 8,7 nghìn chỗ làm việc mới; xuất khẩu lao động 3,2 nghìn người; số máy điện thoại/100 dân đạt 15 máy. Mức giảm tỷ suất sinh 0,3‰, tỷ lệ tăng dân số tự nhiên dưới 1‰; tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi suy dinh dưỡng giảm 1,5%, còn 22,3%.

Đánh giá khái quát kết quả thực hiện năm 2006 cho thấy tình hình kinh tế - xã hội của tỉnh tiếp tục phát triển, tốc độ tăng trưởng kinh tế vẫn đạt mức khá, chuyển dịch

cơ cấu trong nội bộ từng ngành, từng lĩnh vực tiếp tục có sự chuyển dịch khá tích cực; môi trường đầu tư tiếp tục được cải thiện, nguồn lực huy động cho đầu tư phát triển đạt khá; các lợi thế so sánh trong các ngành và lĩnh vực tiếp tục được khai thác và phát huy có hiệu quả, nhất là trong lĩnh vực nông nghiệp và dịch vụ. Hoạt động văn hóa - xã hội có nhiều chuyển biến; sự nghiệp giáo dục - đào tạo tiếp tục ổn định và phát triển, chất lượng giáo dục được duy trì; lao động việc làm đạt kết quả khá; đào tạo, dạy nghề tiếp tục được mở rộng về quy mô; công tác bảo vệ, chăm sóc sức khỏe nhân dân được chú trọng; các hoạt động văn hóa thông tin, thể dục thể thao, báo chí xuất bản, phát thanh truyền hình, văn học nghệ thuật có chuyển biến tích cực. Công tác chỉ đạo điều hành có nhiều đổi mới, đã tập trung xây dựng các quy hoạch, kế hoạch, chương trình dự án trọng điểm; tăng cường công tác xúc tiến đầu tư, tranh thủ sự ủng hộ của các Bộ, ngành Trung ương; cải cách hành chính tiếp tục có chuyển biến. An ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội được đảm bảo, đời sống nhân dân ổn định, từng bước được cải thiện.

Bên cạnh kết quả đã đạt được, kinh tế - xã hội của tỉnh cũng bộc lộ một số tồn tại, yếu kém như: Chất lượng tăng trưởng, sức cạnh tranh của nền kinh tế còn yếu, chưa tạo được bước phát triển đột phá trong phát triển kinh tế; cân đối thu chi ngân sách vẫn còn khó khăn; một số chỉ tiêu kinh tế chủ yếu chưa đạt kế hoạch, khai thác và phát huy tiềm năng, thế mạnh của du lịch, dịch vụ chưa nhiều. Việc huy động, quản lý và sử dụng các nguồn lực phát triển kinh tế - xã hội còn hạn chế, tư tưởng trông chờ, bao cấp còn lớn, tình trạng đầu tư dàn trải chậm được khắc phục, đầu tư vào lĩnh vực sản xuất kinh doanh còn thấp. Các vấn đề về xã hội còn nhiều thách thức, chất lượng giáo dục ở các cấp học chưa cao, bệnh thành tích trong giáo dục còn tồn tại; cơ cấu, chất lượng đào tạo nghề chưa đáp ứng yêu cầu phát triển nguồn nhân lực. Dịch vụ y tế chưa đáp ứng tốt nhu cầu chăm sóc sức khỏe của nhân dân; các dịch bệnh nguy hiểm tuy được khống chế nhưng còn tiềm ẩn nguy cơ bùng phát. Tạo việc làm cho lao động nông nghiệp, giải quyết chỗ ở và thực hiện chính sách đối với người lao động còn bức xúc. Công tác giải quyết đơn thư khiếu nại về đền bù đất đai, giải phóng mặt bằng, tái định cư còn nhiều tồn tại. Thực hiện chủ trương xã hội hóa trong giáo dục, y tế, văn hóa, thể thao còn chậm và còn nhiều lúng túng; thực hiện các chính sách của Nhà nước về tăng cường tính tự chủ, tự chịu trách nhiệm trong hoạt động sự nghiệp chưa được triển khai tích cực. Ý thức chấp hành luật lệ giao thông còn chưa cao, nhiều vụ tai nạn giao thông nghiêm trọng vẫn xảy ra, tệ nạn xã hội diễn biến phức tạp. Cải cách hành chính tiến hành chậm, tình trạng nhũng nhiễu gây phiền hà cho người dân và doanh nghiệp còn xảy ra; tình trạng vi phạm kỷ luật hành chính, chấp hành các quyết định, chỉ thị của cấp trên chưa nghiêm; công tác kiểm tra, kiểm soát thiếu kiên quyết, trách nhiệm cá nhân người đứng đầu chưa được xác định rõ; chất lượng, năng lực cán bộ công chức chưa đáp ứng được yêu cầu đổi mới và hội nhập kinh tế quốc tế.

2. Mục tiêu, nhiệm vụ và các chỉ tiêu chủ yếu năm 2007

a) Mục tiêu